

UBND TỈNH BẮC NINH
BCĐ TRIỂN KHAI CÁC
HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM
80 NĂM NGÀY TBLs

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ

Bắc Ninh, ngày tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM
80 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH – LIỆT SĨ TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2027) tỉnh Bắc Ninh;*

Căn cứ ý kiến thống nhất của các thành viên Ban Chỉ đạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 467/TTr-SNV ngày 08 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày Thương binh – Liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- VPUB: CVP, PCVP_{Luyện}, THĐT;
- Lưu: VT, NC_{MH}.

TRƯỞNG BAN


**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Xuân Lợi**

**UBND TỈNH BẮC NINH
BCĐ TRIỂN KHAI CÁC
HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM
80 NĂM NGÀY TBLs**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm

Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2027) tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày /7/2026 của Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn; trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ tỉnh Bắc Ninh; Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng chỉ đạo thống nhất, điều phối các hoạt động giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm bảo đảm các hoạt động kỷ niệm được tổ chức đồng bộ, trang trọng, thiết thực, hiệu quả, đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ và quy định của pháp luật.

3. Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và hiệu quả triển khai các nhiệm vụ được giao; kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định các chủ trương, giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.
2. Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo; quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
3. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chủ động chỉ đạo, điều hành, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng.
4. Hoạt động của Ban Chỉ đạo phải bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh và Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 22/6/2026 của UBND tỉnh.
5. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh nhiệm vụ mới hoặc có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, thành viên Ban chỉ đạo phải chủ động phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Mục tiêu và yêu cầu

1. Tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ bảo đảm trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, có ý nghĩa chính trị, xã hội sâu sắc; thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" của dân tộc.
2. Thông qua các hoạt động kỷ niệm nhằm tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác chăm sóc người có công với cách mạng.
3. Gắn việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm với việc thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; đẩy mạnh phong trào "Đền ơn đáp nghĩa"; huy động các nguồn lực xã hội chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người có công và thân nhân người có công.
4. Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.
5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; bảo đảm toàn bộ các nhiệm vụ trong Kế hoạch số 225/KH-UBND được triển khai đúng tiến độ, đạt chất lượng và hiệu quả cao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 225/KH-UBND 22/6/2026 của UBND tỉnh.

2. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch chi tiết thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu, tiến độ và chất lượng.

3. Điều hòa, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

4. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thực hiện không đầy đủ hoặc không bảo đảm tiến độ, chất lượng nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ; cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát, làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xử lý những vấn đề phát sinh.

3. Triệu tập các cuộc họp Ban Chỉ đạo, họp chuyên đề hoặc họp với các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm hoặc những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Đề nghị các cơ quan, đơn vị cử cán bộ tham gia Tổ giúp việc, Tiểu ban chuyên môn hoặc tham gia các hoạt động phục vụ Ban Chỉ đạo theo yêu cầu nhiệm vụ.

5. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, phân công nhiệm vụ hoặc bố trí nguồn lực để bảo đảm thực hiện hiệu quả các hoạt động kỷ niệm.

6. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN, CÁC PHÓ TRƯỞNG BAN, ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC VÀ TỔ GIÚP VIỆC

Điều 7. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thống nhất việc triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.
2. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; quyết định các chủ trương, giải pháp nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 225/KH-UBND và các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.
3. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
4. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; quyết định triệu tập họp chuyên đề, họp đột xuất để giải quyết những vấn đề quan trọng hoặc những nội dung phát sinh vượt thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị.
5. Ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, Thông báo phân công nhiệm vụ, chương trình công tác, kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo thuộc thẩm quyền.
6. Quyết định thành lập, kiện toàn, thay đổi thành viên Tổ giúp việc, các Tiểu ban chuyên môn (nếu cần thiết); quyết định điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình thực hiện.
7. Quyết định hoặc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các nội dung vượt thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Trách nhiệm của các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng Ban Thường trực
 - a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo; trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Cơ quan thường trực và Tổ giúp việc.
 - b) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý công việc khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền; chủ trì các cuộc họp theo phân công.
 - c) Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch, báo cáo, dự thảo văn bản; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.
 - d) Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo sau khi thống nhất với Trưởng Ban Chỉ đạo.
 - đ) Thường xuyên tổng hợp tình hình, báo cáo và đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Đồng chí Đại tá Phương Nam Ký, Chính ủy BCH Quân sự tỉnh - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo các lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

b) Chủ động phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý những vấn đề phát sinh.

c) Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Chủ động tham mưu cho Ban Chỉ đạo các giải pháp thuộc lĩnh vực quản lý; xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình theo đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch số 225/KH-UBND.

3. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

4. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Người đứng đầu cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trực tiếp trước Trưởng Ban Chỉ đạo nếu để chậm tiến độ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao mà không có lý do chính đáng.

Điều 10. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Sở Nội vụ là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tổ chức, điều phối và theo dõi toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hoạt động, nội dung các cuộc họp, dự thảo kết luận, thông báo, báo cáo và các văn bản khác của Ban Chỉ đạo.

3. Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; chủ trì đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Chủ trì tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị, kiểm tra, khảo sát của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Chủ trì tham mưu xây dựng Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; theo dõi việc thực hiện và đề xuất điều chỉnh khi cần thiết.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 11. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tổ giúp việc do Phó Trưởng ban Thường trực quyết định thành lập theo đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; thành viên Tổ giúp việc là công chức, viên chức của các sở, ngành, cơ quan liên quan làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Tổ giúp việc có nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị tài liệu, chương trình, nội dung các cuộc họp; tổng hợp, theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo; xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất; tham mưu tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát; thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Cơ quan thường trực.

3. Tổ trưởng Tổ giúp việc chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên; duy trì chế độ làm việc, bảo đảm chất lượng, tiến độ tham mưu; định kỳ báo cáo Phó Trưởng Ban Thường trực về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Thành viên Tổ giúp việc được sử dụng bộ máy, nhân lực và điều kiện của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và trước thủ trưởng cơ quan cử tham gia về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ KIỂM TRA

Điều 12. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, phát huy tính chủ động của từng thành viên; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban Chỉ đạo giải quyết công việc thông qua các hình thức sau: Họp Ban Chỉ đạo; họp chuyên đề; hội nghị trực tuyến hoặc trực tiếp; lấy ý kiến bằng văn bản; làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị, địa phương; kiểm tra thực tế tại cơ sở; các hình thức phù hợp khác theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định chương trình công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của Ban Chỉ đạo; quyết định nội dung, thời gian tổ chức các cuộc họp, kiểm tra, khảo sát và các hoạt động khác của Ban Chỉ đạo.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, sử dụng bộ máy, nhân lực và điều kiện của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 13. Chế độ họp và giao ban

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ **03 tháng một lần** để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, xem xét giải quyết các khó khăn, vướng mắc và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

2. Trong giai đoạn cao điểm chuẩn bị các hoạt động kỷ niệm (từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 7 năm 2027), Ban Chỉ đạo tổ chức họp giao ban hằng tháng; trường hợp cần thiết có thể họp 02 tuần một lần hoặc theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp đột xuất trong các trường hợp:

- a) Có yêu cầu Trung ương hoặc của Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- b) Có vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ;
- c) Theo đề nghị của Phó Trưởng Ban Thường trực (nếu cần thiết).

4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm chuẩn bị chương trình, tài liệu, dự thảo kết luận cuộc họp; gửi tài liệu đến các thành viên Ban Chỉ đạo trước cuộc họp ít nhất 03 ngày làm việc, trừ trường hợp họp đột xuất.

5. Sau mỗi cuộc họp, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu ban hành Thông báo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung được kết luận.

Điều 14. Chế độ phối hợp và giải quyết công việc

1. Cơ quan chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan ngay từ khi xây dựng kế hoạch triển khai; bảo đảm thống nhất về nội dung, tiến độ và phương án tổ chức thực hiện. Cơ quan chủ trì từng nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Chỉ đạo về chất lượng, tiến độ và kết quả thực hiện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm hoặc để chậm tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Đối với những nhiệm vụ liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, cơ quan chủ trì có trách nhiệm tổ chức họp thống nhất; trường hợp chưa thống nhất được thì báo cáo Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

4. Khi phát sinh nhiệm vụ mới hoặc có yêu cầu điều chỉnh nội dung, tiến độ thực hiện Kế hoạch, hoặc có nội dung vượt thẩm quyền giải quyết, cơ quan chủ trì báo cáo bằng văn bản về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định hoặc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường có trách nhiệm bố trí nhân lực, kinh phí, điều kiện cần thiết để triển khai các nhiệm vụ được giao; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo.

Điều 15. Chế độ thông tin và báo cáo

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.
2. Chế độ báo cáo gồm: báo cáo định kỳ hằng quý; báo cáo tháng trong giai đoạn cao điểm từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 7 năm 2027; báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo; báo cáo đột xuất khi phát sinh vấn đề quan trọng hoặc có yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.
3. Báo cáo định kỳ gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trước ngày 20 của tháng cuối quý; báo cáo tháng gửi trước ngày 20 hằng tháng để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo.
4. Nội dung báo cáo phải đánh giá đầy đủ tiến độ thực hiện, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất giải pháp.
5. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo chung; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ và Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định.

Điều 16. Công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc thực hiện

1. Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai các nhiệm vụ tại các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.
2. Nội dung kiểm tra gồm: Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu theo kế hoạch; việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; công tác quản lý, sử dụng kinh phí; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các nội dung khác theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.
3. Sau mỗi đợt kiểm tra, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tham mưu ban hành thông báo kết quả kiểm tra; theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại, hạn chế.
4. Cơ quan, đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các kiến nghị, kết luận của Ban Chỉ đạo; báo cáo kết quả khắc phục theo thời hạn quy định.

Điều 17. Xử lý khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh nhiệm vụ

1. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nhiệm vụ mới ngoài Kế hoạch, cơ quan chủ trì phải chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý; trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo.
2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp các khó khăn, vướng mắc; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, quyết định.
3. Trường hợp cần điều chỉnh tiến độ, bổ sung nhiệm vụ hoặc thay đổi cơ quan chủ trì, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định hoặc báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét theo thẩm quyền.

4. Việc điều chỉnh nhiệm vụ phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến mục tiêu, yêu cầu chung của Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

Chương V

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Kinh phí và điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 225/KH-UBND; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động bố trí kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

4. Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa phải bảo đảm đúng mục đích, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 19. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Ban Chỉ đạo chỉ đạo phát động các phong trào thi đua gắn với việc triển khai các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; khuyến khích các cơ quan, đơn vị, địa phương phát huy sáng kiến, cách làm hay, mô hình hiệu quả trong công tác chăm sóc người có công với cách mạng.

2. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ, Ban Chỉ đạo xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Việc xét khen thưởng phải bảo đảm khách quan, công khai, đúng thành tích, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 20. Xử lý trách nhiệm

1. Cơ quan, đơn vị, địa phương và thành viên Ban Chỉ đạo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao phải kịp thời báo cáo, nêu rõ nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục.

2. Trường hợp chậm tiến độ, thiếu trách nhiệm hoặc để xảy ra sai sót làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng tổ chức các hoạt động kỷ niệm, Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét áp dụng các hình thức sau: phê bình, nhắc nhở tại cuộc họp Ban Chỉ đạo; yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan; báo cáo Chủ tịch UBND xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo quy định.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

4. Việc xử lý trách nhiệm phải bảo đảm khách quan, đúng quy định của pháp luật, gắn với mức độ vi phạm, hậu quả và nguyên nhân; đồng thời kết hợp với việc hướng dẫn, hỗ trợ để khắc phục tồn tại, hạn chế, bảo đảm hoàn thành mục tiêu chung của Kế hoạch.

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là căn cứ để Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, các thành viên Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế; định kỳ tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo./.